

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày: 24-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Nhiên

Ông Đoàn Hồng Hải

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành – Thư ký
Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh Đ, sinh năm 1993 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường C, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: đường P, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Thanh P; con bà: Lâm Thị H; Chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 27/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/9/2009 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2020 (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Lê Anh T, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy và muốn có tiền tiêu xài, Huỳnh Thanh Đ quen biết với nam thanh niên tên H (không rõ lai lịch) và mua ma túy từ H để đem bán lại cho các người nghiện kiếm lời. Khoảng 16 giờ ngày 16/10/2020, Đ nhận được điện thoại của H, theo thỏa thuận Đ sẽ mua ma túy đá từ H với số tiền là 3.000.000

đồng (ba triệu đồng) và hẹn gặp nhau ở dưới dốc Cầu số 3, thuộc Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để lấy ma túy. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 61T9-3688 đến điểm hẹn, khi đi Đ có mang theo 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể không màu (ma túy đá) cất giấu ở túi quần nhỏ phía trước bên phải đang mặc. Khi đến nơi hẹn, H đưa cho Đ một hộp giấy bên ngoài có dòng chữ MiNi Scale, bên trong hộp giấy có 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ma túy đá). Đ kiểm tra rồi trả cho H số tiền 3.000.000 đồng và để hộp giấy vào rổ xe rồi điều khiển xe đi về. Khi Đ điều khiển xe đến trước nhà số 14 Mạc Cửu, Phường 13, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Tổ trình sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 5 kiểm tra hành chính phát hiện Đ có cất giấu ma túy trong người nên đưa Đ về Trụ sở Công an Phường 13, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản phạm tội quả tang. Qua kiểm tra Huỳnh Thanh Đ dương tính với ma túy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Huỳnh Thanh Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Ngoài ra, Đ còn khai nhận từ khoảng tháng 9 năm 2020 đến ngày bị bắt phạm tội quả tang, Đ đã ba lần mua ma túy của H, mỗi lần mua ma túy với số tiền 3.000.000 đồng nhằm mục đích bán cho các người nghiện khác kiếm lời. Đối với 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (được đựng trong hộp giấy) mà Đ mua từ H nhằm mục đích bán lại cho các người nghiện kiếm lời, còn 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ ở túi quần nhỏ phía trước bên phải Đ mang theo trong người để khi gặp các người nghiện nào cần thì Đ sẽ bán lại. Đ khai đã bán ma túy được hai lần với số tiền thu lợi là 150.000 đồng/lần, Đ bán cho cùng một người nghiện (không rõ lai lịch) tại khu vực Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vật chứng thu giữ: 02 (hai) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Thanh Đ và hình dấu Công an Phường 13, Quận 5, bên trong có: Gói 1: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,3195g (bảy phẩy ba một chín năm gam), loại Methamphetamine; Gói 2: 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m2) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,7529g (không phẩy bảy năm hai chín gam), loại Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định được gói trong 02 (hai) gói niêm phong số 1821/2020 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Bùi Công Danh và cán bộ điều tra Nguyễn Thành Tấn); 01 (một) hộp giấy; 01 (một) điện thoại di động hiệu ViVo; 01 (một) chiếc xe gắn máy, biển số 61T9-3688, số khung: 006027, số máy: 5WP9006027; 01 (một) hộp kim loại hình chữ nhật màu xanh, có chữ ROYAL bên trong có các đồ vật (cùng bị thu giữ) gồm: 30 (ba mươi) túi nylon màu trắng, 02 (hai) ống hút nhựa (một đầu được hàn kín, một đầu được dạt nhọn), 02 (hai) cái kéo bằng kim loại màu trắng, 01 (một) bật lửa (quẹt ga) màu vàng, 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa.

Tại bản Kết luận giám định số 1821/KLGD-H ngày 23/10/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau: 02 (hai) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Thanh Đ và hình dấu Công an Phường 13, Quận 5, bên trong có: Gói 1: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,3195g (bảy phẩy

ba một chín năm gam), loại Methamphetamine; Gói 2: 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m2) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,7529g (không phải bảy năm hai chín gam), loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 24/CTr-VKS ngày 29/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh Đ về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Thanh Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh Đ với mức án từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đến 10.000.000 đồng (mười triệu đồng); về vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Huỳnh Thanh Đ không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Huỳnh Thanh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Huỳnh Thanh Đ đã có hành vi mua chất ma túy nhằm bán lại cho người khác để hưởng khoản tiền chênh lệch và bị Cơ quan Công an bắt quả tang khi đang cất giữ chất ma túy với khối lượng 8,0724g (tám phẩy không bảy hai bốn gam), loại Methamphetamine là đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết việc tàng trữ, mua bán trái phép các chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật mà Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý mua bán chất ma túy nhằm mục đích hưởng lợi.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nghiện và độc hại; gây mất trật

tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác; bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Cướp giật tài sản” nhưng bị cáo không biết sửa đổi, rèn luyện bản thân thân người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, bên cạnh đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội có một tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích hưởng lợi nên xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với đối tượng tên H đã có hành vi bán ma túy cho bị cáo Đ, Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, khi nào bắt được sẽ xem xét xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng: 02 (hai) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Thanh Đ và hình dấu Công an Phường 13, Quận 5, bên trong có: Gói 1: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,3195g (bảy phẩy ba một chín năm gam), loại Methamphetamine; Gói 2: 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m2) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,7529g (không phẩy bảy năm hai chín gam), loại Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định được gói trong 02 (hai) gói niêm phong số 1821/2020 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Bùi Công Danh và cán bộ điều tra Nguyễn Thành Tấn); 01 (một) hộp giấy; 01 (một) hộp kim loại hình chữ nhật màu xanh, có chữ ROYAL bên trong có các đồ vật (cùng bị thu giữ): 30 (ba mươi) túi nylon màu trắng, 02 (hai) ống hút nhựa (một đầu được hàn kín, một đầu được dạt nhọn), 02 (hai) cái kéo bằng kim loại màu trắng, 01 (một) bật lửa (quẹt ga) màu vàng, 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa. Xét đây là vật phạm pháp, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nữa nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động hiệu ViVo. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo, có sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 (một) chiếc xe gắn máy, biển số 61T9-3688, số khung: 006027, số máy: 5WP9006027 do ông Lê Anh T đứng tên chủ sở hữu, hiện nay ông T đi đâu không rõ, bị cáo Đ khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch. Xét chiếc xe trên bị cáo Đ có được không rõ nguồn gốc và sử dụng làm phương tiện mua bán ma túy nên cần thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời gian nhất định, hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Khoản 1 Điều 53; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh Đ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 10 năm 2020.

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh Đ nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Thanh Đ và hình dấu Công an Phường 13, Quận 5, bên trong có: Gói 1: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,3195g (bảy phẩy ba một chín năm gam), loại Methamphetamine; Gói 2: 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m2) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,7529g (không phẩy bảy năm hai chín gam), loại Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định được gói trong 02 (hai) gói niêm phong số 1821/2020 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Bùi Công Danh và cán bộ điều tra Nguyễn Thành Tấn); 01 (một) hộp giấy; 01 (một) hộp kim loại hình chữ nhật màu xanh, có chữ ROYAL bên trong có các đồ vật (cùng bị thu giữ): 30 (ba mươi) túi nylon màu trắng, 02 (hai) ống hút nhựa (một đầu được hàn kín, một đầu được dạt nhọn), 02 (hai) cái kéo bằng kim loại màu trắng, 01 (một) bật lửa (quẹt ga) màu vàng, 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu ViVo.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hợp pháp của 01 (một) chiếc xe gắn máy, biển số 61T9-3688, số khung: 006027, số máy: 5WP9006027

trong thời hạn 03 (ba) tháng, hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Phòng PV 06 – Công an TP HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền